

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2019/HS-ST.
Ngày: 22 - 8 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD - TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Cư.

2. Bà Ngô Thị Thời.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bôn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2019/HSST ngày 26/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 128/2019/QĐXXST-HS ngày 09/8/2019 đối với bị cáo:

Vũ Đônch Chất, sinh năm: 1973 tại Hải Dương; nơi cư trú: Khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Viết Ph (đó chết) và bà Trần Thị S - sinh năm 1948; vợ: chị Đỗ Thị V - sinh năm 1979; bị cáo có hai con, con lớn - sinh năm: 2005; con nhỏ - sinh năm: 2013; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: bản án số 34 ngày 27/8/1991 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh HH xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: Trộm cắp tài sản của công dân. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2019 đến ngày 09/5/2019; được thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Thực hiện Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 89/LC-CQĐT ngày 09/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD; Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 80/LCCT-VKSTP.HD ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD; Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 118/CCT-TA ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm: 1976.

Nơi cư trú: Khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt.

3. Anh Trần Văn Ph, sinh năm: 1975.

Nơi cư trú: Khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt.

4. Anh Đào Văn Kh, sinh năm: 1979.

Nơi cư trú: Khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt.

5. Anh Đỗ Văn Toàn, sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: thôn Đỗ Xá, xã CA, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

6. Anh Vũ Văn Ng, sinh năm: 1979.

Nơi cư trú Khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Văn Tiến, sinh năm: 1969.

Nơi cư trú: Khu Cẩm Khê B, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đình Ch, Nguyễn Văn H, Trần Văn Ph, Đào Văn Kh, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn K, Vũ Đình Ng quen biết nhau do ở khu Cẩm Khê, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Khoảng 13h00' ngày 14/12/2018, H, Ph, Ng, Ch, Kh, T cùng một người tên M (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và anh Đỗ Văn D, sinh năm 1981, ở khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD ngồi uống nước tại quán của K ở khu vực góc ba HL, thành phố HD. Tại đây, H rủ mọi người đến nhà anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, ở khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD để đánh bạc với hình thức xóc đĩa. Cả nhóm đồng ý. H, Ng, Ph, M, Kh đến nhà H trước, T, K đến sau. Một lúc sau, D, Ch đến, cả nhóm ngồi uống nước với H nhưng không ai nói đến việc đánh bạc. Ngồi được một lúc thì H đi ra ngoài. M lấy kéo cắt 04 quân vị từ vỏ bao thuốc lá để làm công cụ đánh bạc. K là người cầm cái cho những người khác đặt cửa. D không tham gia mà chỉ ngồi xem. Trước khi chơi, H gọi điện cho Nguyễn Văn T (là bác của H) báo nhóm H đang đánh bạc ở nhà H nên nhờ T ra đứng ngoài để canh gác, trông coi, nếu có người lạ hoặc công an đến thì báo cho H, sau khi đánh bạc xong sẽ đưa cho T số tiền 200.000 đồng. T đồng ý. Quả trĩnh chơi, H có thu của Kh, Ng, T, M, Ph mỗi người 300.000 đồng, mục đích khi nào đánh bạc xong sẽ đưa cho H.

Hình thức chơi: Người cầm cái cho 04 quân vị bài vào trong bát rồi úp bát xóc lên một vài cái rồi đặt xuống chiếu, những người chơi đặt cửa chẵn hoặc lẻ, khi người cầm cái mở bát ra, bên trong đĩa các quân vị bài thuộc cửa chẵn (4 đỏ, 4 trắng hoặc 2 đỏ, 2 trắng) thì người đặt cửa chẵn thắng, người đặt cửa lẻ (3 đỏ, 1 trắng

hoặc 1 đỏ, 3 trắng) bị thua và ngược lại. Mức đặt thấp nhất là 50.000 đồng, sau các bị cáo thống nhất là 100.000 đồng và không quy định mức tối đa. Người cầm cái sẽ trả cho người thắng số tiền bằng số tiền đó đặt cửa trước đó và người cầm cái được hưởng số tiền của người thua.

Khoảng 14h55' cùng ngày, khi cả nhóm đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh HD phát hiện bắt quả tang.

Sau khi phạm tội, Vũ Đình Ch bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đó ra Quyết định truy nã. Đến ngày 08/5/2019, Vũ Đình Ch đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đầu thú.

Quá trình điều tra xác định số tiền sử dụng đánh bạc như sau: Nguyễn Văn H có 1.700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt, H đó thua hết; Nguyễn Văn K có 1.400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 2.400.000 đồng; Trần Văn Ph có 2.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 3.700.000 đồng; Đỗ Văn T có 350.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 750.000 đồng; Đào Văn Kh có 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 500.000 đồng; Vũ Văn Ng sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt, Ng đó thua hết; Vũ Đình Ch sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt, Ch đã thua hết.

Về vật chứng: Đối với các vật chứng liên quan đến vụ án đó được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2019/HS-ST ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ch thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 400.000 đồng, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.850.000 đồng; bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố về tội danh trên là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Tại cáo trạng số: 125/CT-VKSTPHD ngày 25/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Vũ Đình Ch về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đó truy tố đối với bị cáo Vũ Đình Ch và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Vũ Đình Ch phạm tội: “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình Ch từ 04 đến 06 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 08/5/2019 đến ngày 09/5/2019), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321; khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự: phạt tiền bị cáo Vũ Đình Ch từ 10 đến 12 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đó được giải quyết xong tại Bản án hõnh sự sơ thẩm số 63/2019/HSST ngày 02/5/2019 của Tòa án nhõn đồn thành phố HD, tỉnh HD.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tổ tụng hõnh sự; Luật phớ và lệ phớ số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Vũ Đình Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả thu giữ điện tín và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h00' ngày 14/12/2018, tại nhà của anh Nguyễn Văn H ở khu Cầm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD, Vũ Đình Ch có hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa với Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn K, Trần Văn Ph, Đào Văn Kh, Vũ Văn Ng và Đỗ Văn T với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.850.000đ (Tám triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng). Nguyễn Văn T là người canh gác cho các bị cáo đánh bạc. Đến khoảng 14h55' cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh HD phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo Ch là người có đủ năng lực trách nhiệm hõnh sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hõnh thức xúc đĩa được thua bằng tiền của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.850.000đ (Tám triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) nên hành vi của bị cáo cấu thành tội: "Đánh bạc". Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Ch về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Từ việc chơi bạc được, thua sát phạt nhau bằng tiền có thể là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và là bài học răn đe cho các đối tượng còn ham mờ cờ bạc, có như vậy, mới có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án, bị cáo Ch phạm tội với vai trò

đồng phạm và là người thực hành. Bị cáo là người hưởng ứng khi được H đề xuất việc đánh bạc, có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc gần ít nhất, có vai trò như bị cáo Ng. Về nhân thân, bị cáo đó từng bị kết án một lần, đến nay đó được xóa nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngày 08/5/2019, bị cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đầu thú và mẹ đẻ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là khung hình phạt nhẹ nhất nên Hội đồng xét xử có thể quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự nhưng vẫn cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo đối với bị cáo nói riêng và phụng ngữ chung trong xã hội.

[4] Quở trở điều tra, Nguyễn Văn H xác định có gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H để đến nhà H đánh bạc. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ xác định những người tham gia đánh bạc khác không biết nội dung cuộc điện thoại giữa H và H, khi đánh bạc, H không có mặt, không tham gia đánh bạc, hiện H không có mặt tại địa phương. Anh Đỗ Văn D ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Đối với đối tượng tên M ở huyện NG, tỉnh HD, quở trở điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5] Đối với Nguyễn Văn H, Trần Văn Ph, Đào Văn Kh, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T và Vũ Văn Ng đó bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2019/HSST ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

[6] Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 3 Điều 321; khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đó được giải quyết xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2019/HSST ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Đình Ch bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

- **Tuyên bố:** bị cáo Vũ Đình Ch phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Xử phạt: bị cáo Vũ Đình Ch 04 (Bốn) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 08/5/2019 đến ngày 09/5/2019), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về hồ sơ phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Vũ Đình Ch 10 (Mười) triệu đồng sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: buộc bị cáo Vũ Đình Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Thúy Hạnh

